HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91 /BC-HĐND	*Mường Tè, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

BÁO CÁO
Tổng hợp kết quả giám sát chuyên đề các Ban HĐND huyện 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Chương trình công tác năm 2024 của HĐND huyện.

Căn cứ Kế hoạch số 253/KH-HĐND, ngày 30/12/2023 của Thường trực HĐND huyện về thực hiện Chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân huyện năm 2024. Thường trực HĐND huyện báo cáo hoạt động giám sát chuyên đề của các Ban HĐND huyện 6 tháng đầu năm 2024, như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA CÁC BAN HĐND HUYỆN

1. Kết quả giám sát của Đoàn giám sát Ban Dân tộc HĐND huyện về công tác bình xét, công nhận hộ nghèo giai đoạn 2022 - 2023 trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc huyện Mường Tè. Qua giám sát, Đoàn giám sát đã chỉ ra những tồn tại hạn chế, nguyên nhân tại Báo cáo số 43/BC-HĐND, ngày 16/4/2024; đồng thời đưa ra một số kiến nghị đề xuất, cụ thể:

1.1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau", huy động cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân tham gia, tạo sự lan tỏa khắp xã hội. Chỉ đạo tăng cường việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác giảm nghèo.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các xã làm tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và thường xuyên hàng năm cũng như việc thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm trục lợi chính sách hỗ trợ của Nhà nước (nếu có).

- Chỉ đạo kiểm tra, rà soát nhiệm vụ của các cơ quan, các xã, thị trấn trong việc thực hiện Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch giảm nghèo hàng năm của huyện để đánh giá, chấn chỉnh trách nhệm trong thực thi nhiệm vụ.

- Hằng năm bố trí kinh phí cho các xã, thị trấn để thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện. Tổ chức các lớp tập huấn cho lãnh đạo cấp xã, công chức làm công tác Lao động - Thương binh & Xã hội huyện, trưởng bản, khu phố, các rà soát viên các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh để nắm chắc các nội dung và thực hiện tốt việc rà soát tại cơ sở.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát, thống kê số hộ hiện tại không có đất sản xuất, không có vốn, không có kỹ năng lao động sản xuất, không có lao động, không biết cách làm ăn, không có công cụ/phương tiện sản xuất để có phương án hỗ trợ.

1.2. Đối với Phòng LĐTB & XH huyện

- Phối hợp với các xã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác giảm nghèo để Nhân dân tiếp cận tham gia góp phần thực hiện hoàn thành thắng lợi chương trình, mục tiêu giảm nghèo của huyện giai đoạn 2021 - 2025; hướng dẫn các xã cùng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo giảm nghèo của các xã.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn các kiến thức cơ bản về kỹ năng quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án, lập kế hoạch về công tác giảm nghèo và công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác giảm nghèo ở cơ sở; tham mưu xây dưng kế hoạch kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và công tác giảm nghèo hàng năm trên địa bàn huyện.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra và hướng dẫn lại các xã về quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo quá trình tổ chức rà soát không có sự sai sót.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát, thống kê số hộ không có đất sản xuất, không có vốn, không có kỹ năng lao động sản xuất, không có lao động, không biết cách làm ăn, không có công cụ/phương tiện sản xuất để tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch, phương án hỗ trợ.

1.3. Đối với Ủy ban nhân dân; Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo các xã, thị trấn

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo; các mô hình dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững để nhân rộng hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững. Đẩy mạnh triển khai

phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" gắn với tháng cao điểm "Vì người nghèo" với nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa chăm lo cho người nghèo; tạo sự lan tỏa khắp xã hội, huy động, vận động hỗ trợ giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình khó khăn thông qua ủng hộ Quỹ vì người nghèo.

- Chỉ đạo việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo đúng quy trình, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo công tâm khách quan, công khai, minh bạch; không để thiếu sót đối tượng hoặc đưa hộ không đảm bảo các tiêu chí vào danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo gây bất bình trong Nhân dân.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo kịp thời, dân chủ, công khai, đúng đối tượng; phối hợp với cơ quan, đơn vị của huyện làm tốt công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Chỉ đạo thực hiện các dự án, tiểu dự án, mô hình thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn xã, đồng thời phân công cán bộ, công chức hướng dẫn, theo dõi; huy động sự tham gia của các hội đoàn thể ở cơ sở trong việc giúp đỡ, hướng dẫn các hộ dân trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo thiết thực, hiệu quả và thực sự vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đề nghị HĐND và UBMTTQ xã, thị trấn tăng cường giám sát việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, việc thực hiện các chính sách hộ trợ của Nhà nước đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương; phát huy quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện sự tham gia giám sát của Nhân dân trong quá trình thực hiện.

- Tạo điều kiện để các hộ nghèo được hưởng các chính sách như: chính sách tín dụng ưu đãi hộ nghèo, chính sách giáo dục - dạy nghề, chính sách hỗ trợ về y tế, chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, chính sách an sinh xã hội, chính sách tín dụng, sinh viên con em hộ nghèo; đảm bảo cho 100% người nghèo hưởng các chính sách trên, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo giảm nghèo, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã.

- Thực hiện đảm bảo các bước quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội.

** Về hồ sơ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Đề nghị UBND các xã, thị trấn (14/14 xã, thị trấn) chỉ đạo khắc phục mốt số yêu cầu sau:*

- Hoàn thiện và chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo các năm 2022,2023, cụ thể: Ban hành lại các quyết định về thành lập, kiện toàn lại Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo đúng thẩm quyền ban hành văn bản đã được quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 10, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo các tổ rà

soát, rà soát viên khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong quá trình điều tra, rà soát như thông tin chung về hộ gia đình tại các mục VII, X, XIII và XIV (Mẫu số 3.1. Phiếu B1, nội dung A), các thông tin tại các mục này phải đảm bảo chính xác, đúng thực tế. Bổ sung các mẫu số 3.2. Phiếu B2; mẫu số 3.3. Bảng uy ước điểm phiếu B1, mẫu số 3.11. Bảng chấm điểm chỉ tiêu dinh dưỡng. Bổ sung hồ sơ rà soát, Phiếu A - Nhận dạng nhanh hộ gia đình (chỉ nhận dạng nhanh đối với những hộ không thuộc hộ nghèo). Hoàn thiện lại các mẫu phiếu rà soát còn thiếu chữ ký hoặc điểm chỉ xác nhận của hộ gia đình, chữ ký của rà soát viên.

- Hoàn thiện lại biên bản họp dân do chưa ghi đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của cấp trên, như thiếu thiếu thành phần là đại diện MTTQ xã (thực hiện vai trò giám sát), kết quả cuộc họp phải được ghi đầy đủ trong biên bản.

2. Kết quả khảo sát của Ban Pháp chế HĐND huyện về Kết quả Giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện từ năm 2021 đến năm 2023. Qua giám sát, Đoàn giám sát đã chỉ ra những tồn tại hạn chế, nguyên nhân tại Báo cáo số 58/BC-HĐND, ngày 24/4/2024; đồng thời đưa ra một số kiến nghị đề xuất, cụ thể:

2.1. Đối với UBND huyện

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở.

- Xem xét quan tâm cân đối, bố trí kinh phí hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

2.2. Đối với Phòng tư pháp huyện

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở.

2.3. Đối với UBND các xã, thị trấn

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng địa bàn, từng đối tượng.

3. Kết quả khảo sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh ở xã, thôn bản đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ, năm học 2021 - 2022; 2022 - 2023 trên địa bàn huyện Mường Tè. Sau khảo sát Đoàn khảo sát đã chỉ ra những tồn tại hạn chế, nguyên nhân tại Báo cáo số 53/BC-HĐND, ngày 23/4/2024; đồng thời đưa ra một số kiến nghị đề xuất, cụ thể:

3.1. Đối với UBND huyện

Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan; UBND các xã; các đơn vị trường học khắc phục những tồn tại, hạn chế được Đoàn Khảo sát chỉ ra và báo cáo kết quả khắc phục bằng văn bản về Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện trước ngày **15/7/2024**, cụ thể:

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục & Đào tạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh bán trú; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời những dấu hiệu vi phạm về thực hiện chế độ, chính sách. Đôn đốc các đơn vị trường khắc phục những hạn chế về quản lý, thực hiện chính sách theo Nghị định 116 được Đoàn khảo sát chỉ ra.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện cân đối, bố trí lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư, sửa chữa phòng học, nhà bán trú, công trình phụ trợ cho các trường PTDTBT hiện nay còn thiếu, hư hỏng, xuống cấp. Kiểm tra, thẩm định chặt chẽ việc cấp Giấy phép kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân, cửa hàng đảm bảo đúng quy định, tránh tình trạng có giấy phép nhưng không hoạt động kinh doanh.

- Chỉ đạo Chi Cục thuế khu vực Mường Tè - Nậm Nhùn kiểm tra, rà soát một số tổ chức, cá nhân, cửa hàng...không hoạt động kinh doanh nhưng vẫn cấp hóa đơn cho các đơn vị trường học (*cửa hàng Tâm Phúc, Khu phố 8, Thị trấn Mường Tè...*).

- Kiến nghị với UBND tỉnh cấp phát gạo kịp thời vào đầu năm học mới để các trường PTDTBT có đủ gạo nấu ăn cho học sinh, tránh tình trạng phải giữ gạo năm học trước để nấu ăn cho năm học sau.

3.2. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định chặt chẽ trước khi cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân, cửa hàng...đảm bảo đủ các điều kiện hoạt động kinh doanh.

- Chỉ đạo kiểm tra thu hồi Giấy phép nếu không đủ điều kiện hoạt động kinh doanh đối với cửa hàng Tâm Phúc, Khu phố 8, Thị trấn Mường Tè do không hoạt động kinh doanh các mặt hàng cung cấp thực phẩm.

3.3. Đối với Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện

- Chỉ đạo các trường PTDTBT trên địa bàn huyện khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên. Đồng thời, tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP đảm bảo đồng bộ, đúng quy định.

- Hằng năm, phân bổ kinh phí tiền ăn, cấp gạo cho các đơn vị nhà trường đảm bảo thời gian theo quy định. Chỉ đạo các trường PTDTBT khắc phục tình trạng cấp phát chế độ, chính sách tiền ăn chưa kịp thời, sai quy định (*cấp phát theo học kỳ*).

- Chỉ đạo khắc phục việc cấp phát tiền cho học sinh nghỉ học đối với trường PTDTBT TH&THCS xã Nậm Khao *(từ tháng 1/2022 đến tháng 5/2022 là 27 học sinh với số tiền là 16.092.000 đồng)*; cấp phát tiền cho học sinh ngoài trường ở với gia đình đối với trường PTDTBT TH&THCS xã Vàng San (*1 học sinh*).

- Chỉ đạo một số trường PTDTBT khắc phục việc cấp gạo không đủ định mức cho học sinh theo quy định 0,5 kg/ngày/học sinh (*các trường xã Nậm Khao cấp 0,4 kg, Bum Tở cấp 0,4 kg, Vàng San cấp 0,35 kg...*).

- Chỉ đạo các đơn vị đơn vị trường trước khi cấp phát tiền ăn, giữ lại số gạo thừa của học sinh phải có hồ sơ, danh sách, biên bản thống nhất với phụ huynh học sinh và cấp ủy, chính quyền cấp xã đảm bảo đồng bộ, chặt chẽ.

3.4. Đối với các đơn vị trường học

- Yêu cầu các trường PTDTBT kiểm tra, rà soát, bổ sung hồ sơ bán trú, hồ sơ thanh quyết toán chế độ, chính sách cho học sinh còn thiếu, chưa đúng quy định được Đoàn Khảo sát chỉ ra.

- Yêu cầu trường PTDTBT TH & THCS xã Nậm Khao nộp lại số tiền 16.092.000 đồng vào NSNN *(Với lý do số học sinh không học nhưng nhà trường vẫn rút tiền từ tháng 1/2022 đến tháng 5/2022 là 27 học sinh * 596.000 = 16.092.000 đồng).*

- Trước khi ký hợp đồng cung cấp thực phẩm, mua sắm dụng cụ thể dục, thể thao, mua thuốc...yêu cầu các trường kiểm tra, xác minh đơn vị cung ứng phải đảm bảo đủ các điều kiện kinh doanh và cấp hóa đơn thanh toán đúng quy định.

- Các trường PTDTBT khắc phục tình trạng cấp phát tiền ăn theo học kỳ, yêu cầu thực hiện chi trả tiền ăn theo tháng được quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 9, Nghị định số 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Hằng năm, cân đối kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ bếp ăn tập trung để chia định mức, khẩu phần theo hình thức mỗi học sinh sử dụng một khay thức ăn riêng, đảm bảo đủ dinh dưỡng cho học sinh.

- Thiết lập hồ sơ, danh sách, biên bản thỏa thuận, thống nhất với phụ huynh học sinh về việc cấp phát tiền ăn, gạo thừa và số gạo giữ lại năm học trước để nấu ăn cho năm học sau đảm bảo công khai, minh bạch.

3.5. Đối với UBND các xã

- Tăng cường phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP đến với Nhân dân thông qua các cuộc họp, hội nghị giao ban của xã và họp phụ huynh học sinh tại các đơn vị nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trường học tổ chức rà soát, thẩm định, xét duyệt đối tượng học sinh được hưởng chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP đảm bảo đúng đủ, kịp thời.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện: Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tập trung giải quyết những tồn tại, hạn chế; xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế mà các đoàn giám sát của các Ban HĐND huyện đã chỉ ra và báo cáo kết quả khắc phục bằng văn bản về Thường trực HĐND huyện trước ***ngày 30/10/2024***. Đồng thời, kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với những tồn tại, hạn chế mà các đoàn giám sát của các Ban HĐND huyện đã chỉ ra.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp kết quả hoạt động giám sát chuyên đề các Ban HĐND huyện 6 tháng đầu năm 2024 của Thường trực HĐND huyện./.

Nơi nhận:
- TT HĐND tỉnh;
- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện,
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khoá XXI;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu VT

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ T. LAI CHÂU

Nguyễn Xuân Trường